

JUSTIN YIFU LIN. **Học thuyết kinh tế cơ cấu mới: Cơ sở để xem xét lại phát triển và chính sách.** H.: Ngân hàng Thế giới, 2012, 356 tr., Vv 11866.

Học thuyết “Kinh tế cơ cấu mới” được trình bày trong sách là một nỗ lực nhằm làm sáng tỏ thêm tư duy phát triển của trường phái làn sóng thứ ba (mục đích của trường phái này là trả vấn đề thay đổi cơ cấu về đúng vị trí cốt lõi của nó trong các nghiên cứu phát triển và nhấn mạnh vai trò quan trọng của thị trường và nhà nước trong quá trình thúc đẩy tăng trưởng kinh tế). Sách gồm 7 chương.

Chương I xem xét quá trình tiến hóa của tư duy về phát triển và trình bày những luận cứ chính và mở rộng của lý thuyết kinh tế cơ cấu mới.

Chương II so sánh những dự báo, đồng thời nêu lên các bài học chính sách có thể rút ra từ học thuyết kinh tế cơ cấu mới.

Chương III và IV trình bày Khung xác định và hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng (GIFF) với những chỉ dẫn cụ thể, từng bước cho các nhà hoạch định chính sách về cách thức hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu dựa trên cơ sở của học thuyết kinh tế cơ cấu mới; minh họa cách thức áp dụng GIFF ở các nước đang phát triển.

Chương V tập trung vào vấn đề cơ cấu tài chính và phát triển, chỉ số sự khác biệt về cơ cấu tài chính giữa các quốc gia và trong một quốc gia với các trình độ phát triển khác nhau.

Chương VI đưa ra những bằng chứng định lượng để khẳng định quan điểm của học thuyết kinh tế cơ cấu mới rằng, các nước theo đuổi một chiến lược phát triển dựa trên lợi thế so sánh thường thành công hơn các nước khác.

Chương VII phân tích và chỉ rõ, trong thế giới phát triển đa cực của thế kỷ XXI, khi tiên công tăng nhanh ở một số nền kinh tế thị trường mới nổi tăng trưởng năng động và một số nước khác, các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động ở những nền kinh tế thị trường mới nổi đó sẽ mất dần lợi thế so sánh và tạo ra những cơ hội vàng cho các nước có thu nhập thấp tham gia thị trường.

LINH CHI

NGUYỄN HUY MỸ (chủ biên). **Các tác giả dòng văn Nguyễn Huy Trường Lưu - Cuộc đời và tác phẩm (Tuyển chọn).** H.: Lao động, 2012, 520 tr., Vb 50502.

Sự phồn vinh của văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX có đóng góp quan trọng của nhiều dòng họ lớn, trong đó có dòng họ Nguyễn làng Tràng (Tràng/Trường lưu - xứ Nghệ). Cuốn sách tập hợp những tác giả trong dòng họ Nguyễn Huy làng Trường Lưu, với những đóng góp trên lĩnh vực chính trị, quân sự, ngoại giao..., và cống hiến xuất sắc nhất là ở lĩnh vực giáo dục và trước tác. Các nhà trước tác để lại hàng trăm văn phẩm, trong đó có nhiều áng danh văn. Nhiều người được xếp vào vị trí cao trong lịch sử văn học, văn hóa nước nhà. Sách gồm 3 phần.

Phần 1 và 2 giới thiệu tiểu sử và 43 văn phẩm của 16 tác giả. Mở đầu là ba vị thuộc thế hệ VII, VIII, IX họ Nguyễn Trường Lưu gồm Nguyễn Công Ban, Nguyễn Công Phác, Nguyễn Huy Tụ. Tiếp đến là chín vị thuộc các thế hệ X, XI, XII - giai đoạn thịnh đạt nhất của dòng họ, gồm Nguyễn Huy Oánh, Nguyễn Huy Quýnh, Nguyễn Huy Tụ,

Nguyễn Huy Hòa, Nguyễn Huy Vinh, Nguyễn Huy Hồ, Nguyễn Huy Phó, Nguyễn Huy Giáp và Nguyễn Thị Đài. Cuối cùng là bốn vị thuộc thế hệ XIV, XV gồm Nguyễn Huy Triện, Nguyễn Huy Mối, Nguyễn Huy Cừ và Nguyễn Huy Tường. Ngoài ra, sách còn chép thêm tiểu sử 18 vị “có tác phẩm chưa tìm thấy hoặc tồn nghi”.

Phần 3 - Phần phụ lục, giới thiệu một số bài nghiên cứu và một số Sắc, Tấu, Trát, Bẩm, Trướng, Đối... là những tư liệu lịch sử giá trị của dòng họ.

TV.

TRƯƠNG HẢI CUỒNG. **Một số vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam.** H.: Chính trị quốc gia - Sự thật, 2012, 174 tr., Vb 50337.

Về tín ngưỡng, tôn giáo Việt Nam đã có nhiều công trình của các học giả trong và ngoài nước nghiên cứu. Trong những năm gần đây, tín ngưỡng tôn giáo đã có sự gia tăng về số lượng người tin theo, về lễ nghi, lễ hội, cùng với nó là vấn đề tâm linh gắn với gọi hồn, thánh nhập, tìm hài cốt liệt sĩ,... Tất cả những điều đó đã và đang đặt ra những vấn đề mới cho sự tiếp tục nghiên cứu về tín ngưỡng, tôn giáo.

Với quan điểm đơn giản hóa vấn đề phức tạp và nhạy cảm này - tín ngưỡng, tôn giáo, để độc giả dễ dàng tiếp cận, hai chương nội dung của cuốn sách phân tích và làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn của tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam hiện nay, theo hướng tiếp cận cả từ bên trong ra, lẫn vào từ bên ngoài. Trên cơ sở đó, tác giả lý giải về cái tâm linh và cái xã hội của tôn giáo để khẳng định rằng, có tôn giáo tâm linh và tôn giáo xã hội, và tìm ra những điểm chung về tín ngưỡng, tôn giáo từ hai cách tiếp cận trên. Cuối cùng là những luận giải về một số vấn đề đặt

ra trong việc ứng xử sao cho phù hợp với tín ngưỡng, tôn giáo Việt Nam hiện nay.

KHÁNH VÂN

NGUYỄN BÌNH GIANG (chủ biên). **Di chuyển lao động quốc tế.** H.: Khoa học xã hội, 2011, 244 tr., Vb 50581

Cuốn sách tập trung nghiên cứu, đánh giá một số nét nổi bật, các xu hướng cơ bản và những tác động chủ yếu trong di chuyển lao động quốc tế. Sách gồm 5 chương.

Chương I trình bày *những vấn đề nổi bật trong di chuyển lao động trên thế giới thập niên đầu của thế kỷ XXI* bao gồm: sự thành lập của thị trường lao động toàn cầu; vai trò cũng như hạn chế của các thể chế liên quan đến di chuyển lao động quốc tế; nạn phân biệt đối xử đối với lao động nước ngoài; sự phối hợp liên chính phủ trong vấn đề di chuyển lao động xuyên quốc gia.

Chương II phân tích *những xu hướng cơ bản trong di chuyển lao động trên thế giới thập niên đầu thế kỷ XXI* như xu hướng của di chuyển lao động phổ thông, lao động chuyên môn và nữ hóa di chuyển lao động quốc tế.

Chương III khái quát *các xu hướng chính sách* liên quan tới xuất khẩu lao động, nhập khẩu lao động của các nước đang phát triển và chính sách của các nước phát triển đối với di chuyển lao động quốc tế.

Chương IV trình bày tác động tích cực và tiêu cực tới các nước nhập khẩu và nước xuất khẩu lao động; phân tích những tác động tới bản thân người lao động di chuyển quốc tế.

Chương V *dự báo di chuyển lao động quốc tế thời kỳ 2011-2020* qua các nhân tố tác động tới tình hình di chuyển lao động quốc tế và các xu hướng.

TA.